

Số: **18/2021/QĐST - HNGĐ**

Cái Răng, ngày 04 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 10/2021/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021, giữa:

Ông **LÊ VĂN T**, SN 1973.

Địa chỉ: 81B, KV. P T, P. Tân Phú, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

Và Bà **NGUYỄN THỊ ÚT N**, SN 1981.

Địa chỉ: 81B, KV. P T, P. Tân Phú, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 107, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **27 tháng 01 năm 2021**.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **27 tháng 01 năm 2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: **LÊ VĂN TỊNH**, SN 1973.

Địa chỉ: 81B, KV. P T, P. Tân Phú, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

Bị đơn: **NGUYỄN THỊ ÚT N**, SN 1981.

Địa chỉ: 81B, KV. P T, P. Tân Phú, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

\* Về quan hệ hôn nhân: ông **Lê Văn T** và bà **Nguyễn Thị Út N** thống nhất thuận tình ly hôn.

\* Về con chung: có 02 con chung, thống nhất giao cháu **Lê Thị Ngọc N** (nữ) SN 25/10/2005 cho ông **Lê Văn T** trực tiếp nuôi dưỡng và không đặt vấn đề

cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Riêng cháu **Lê Văn S** (nam) SN 21/4/2001 đã thành niên nên không điều chỉnh.

Dành quyền thăm nom con chung cho bà Nguyễn Thị Út N theo luật định.

\* Về tài sản chung: tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nếu sau này phát sinh tranh chấp về tài sản và nợ chung sẽ giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu.

\* Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Nguyên đơn Lê Văn T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 006646 ngày 06/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cái Răng. Ông Lê Văn T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND Q. Cái Răng.
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ.
- Cơ quan Thi hành án.
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH
- Lưu hồ sơ.

**THÁI MỸ NHUNG**